

Bảng kiểm viết bài và nộp bài

Trước khi bấm "Submit"

Nền tảng Nghiên cứu Lâm sàng · Buổi 7–8 (7.3, 8.1–8.2)

Bản thảo: [Tên đề tài dự kiến]

Tạp chí dự kiến: [Tạp chí]

Người kiểm tra / ngày: [Họ tên, DD/MM/YYYY]

Đánh dấu từng mục. Nhờ một đồng tác giả không viết phần đó kiểm tra đối chiếu với các bảng.

Tên bài và từ khóa

☐	Tên bài nêu đối tượng, can thiệp/phơi nhiễm, kết cục và thiết kế; không viết tắt; trong giới hạn số từ
☐	3–6 từ khóa (dùng MeSH khi có thể) không chỉ lặp lại tên bài

Tóm tắt

☐	Có cấu trúc theo yêu cầu của tạp chí; trong giới hạn số từ
☐	Kết cục chính được báo cáo trước, kèm độ lớn tác động và KTC 95%; số liệu giống hết phần Kết quả
☐	Kết luận phù hợp với thiết kế (không "spin", không dùng từ nhân quả cho dữ liệu quan sát); có số đăng ký

Đặt vấn đề và Phương pháp

☐	Đặt vấn đề theo hình phễu: điều đã biết, rồi điều chưa biết, rồi mục tiêu; kết thúc bằng mục tiêu hoặc giả thuyết
☐	Phương pháp cho phép lặp lại: thiết kế, bối cảnh, thời gian, tiêu chuẩn chọn, can thiệp/phơi nhiễm, kết cục
☐	Có mô tả cách tính cỡ mẫu, phương pháp thống kê, cách xử lý dữ liệu thiếu và phần mềm
☐	Có nêu phê duyệt đạo đức (hội đồng, số quyết định) và quy trình xin đồng ý

Kết quả và số liệu

☐	Dòng người tham gia trước (sơ đồ có số lượng và lý do ở mỗi bước)
☐	Mỗi tỷ lệ phần trăm có tử số và mẫu số; các mẫu số cộng lại khớp nhau
☐	Độ lớn tác động kèm KTC 95%; giá trị p chính xác ($p = 0.042$, không viết $p < 0.05$; được viết $p < 0.001$)
☐	Số chữ số thập phân nhất quán; có đơn vị; mỗi con số chỉ ở một chỗ (phần chữ HOẶC bảng)
☐	Không diễn giải trong phần Kết quả; báo cáo kết quả của mọi kết cục đã xác định trước

Bảng và hình

☐	Mỗi bảng/hình tự đọc hiểu được: tên đầy đủ thông tin, đơn vị, n mỗi cột, chú thích chữ viết tắt
☐	Số liệu trong bảng khớp với phần chữ và tóm tắt
☐	Hình thể hiện dữ liệu (không dùng 3 chiều, không cắt trục); độ phân giải và định dạng theo yêu cầu (ví dụ ≥ 300 dpi)

Bàn luận và kết luận

☐	Sáu bước: trả lời, so sánh, giải thích, hạn chế, ý nghĩa, kết luận
☐	Hạn chế được nêu cụ thể, kèm chiều hướng sai lệch có thể xảy ra
☐	Ngôn ngữ chừng mực: "có liên quan với" cho nghiên cứu quan sát; không dùng "xu hướng" với $p = 0.42$

Hướng dẫn báo cáo

☐	Chọn đúng hướng dẫn (CONSORT, STROBE, STARD, PRISMA, hướng dẫn khác qua EQUATOR)
☐	Điền bảng kiểm kèm số trang; có sơ đồ dòng người tham gia

Các tuyên bố

☐	Đã điền phần đạo đức, sự đồng ý, đăng ký, nguồn tài trợ, xung đột lợi ích (mẫu ICMJE)
☐	Tuyên bố về tính sẵn có của dữ liệu; công khai việc sử dụng AI; đóng góp của tác giả theo CRediT
☐	Mọi tác giả đáp ứng tiêu chí ICMJE và đã phê duyệt bản cuối; đã thêm mã ORCID

Tài liệu tham khảo

☐	Dùng kiểu trích dẫn của tạp chí một cách nhất quán; mọi trích dẫn đều có trong danh mục và ngược lại
☐	Mỗi tài liệu đã được đối chiếu với bản gốc; không có bài đã bị rút; đã thêm DOI

Mức độ phù hợp với tạp chí

☐	Phù hợp về phạm vi, độc giả và loại bài; tuân thủ giới hạn số từ, bảng và hình
☐	Tạp chí được chỉ mục (ví dụ PubMed/MEDLINE, DOAJ) và không phải tạp chí sẵn mời; đã biết phí (APC) và giấy phép

Thư gửi ban biên tập và hồ sơ nộp bài

☐	Thư một trang gửi đích danh biên tập viên: câu hỏi, phát hiện chính, vì sao chọn tạp chí này
☐	Cam kết tính nguyên bản, không nộp đồng thời nơi khác, công khai bản tiền ấn phẩm (preprint)
☐	Trang tên bài, bản thảo ẩn danh (nếu được yêu cầu), hình, tệp bổ sung, bảng kiểm, người phản biện đề xuất

Sau khi được chấp nhận: bản in thử

☐	Kiểm tra bản in thử trong thời hạn: tên tác giả, đơn vị công tác, số liệu, bảng, hình
☐	Chỉ sửa lỗi, không thêm nội dung mới; xác nhận giấy phép và lựa chọn truy cập mở
☐	Chia sẻ bài báo: với cơ quan, kho lưu trữ (khi được phép), đồng nghiệp và người bệnh; cập nhật kết quả lên cơ sở dữ liệu đăng ký